

Bản án số: 547/2021/HS-PT
Ngày 20 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chung Văn Kết

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Ba

Ông Nguyễn Đức Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Hiến – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Vũ Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, tiến hành xét xử lưu động công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 05/2021/TLPT-HS ngày 05 tháng 1 năm 2021 đối với bị cáo Võ Văn T do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2020/HS-ST ngày 25 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Bị cáo kháng cáo: **Võ Văn T**, sinh năm 1996, tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: B, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Y và bà Trần Thị T;

Nhân thân: Bị cáo bị xử phạt 01 năm tù về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” (Bản án hình sự phúc thẩm số 30/2015/HSPT ngày 13/3/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, đã chấp hành xong).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/7/2020 đến nay, bị cáo có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: có Luật sư Huỳnh Đ, VPLS Hoài An thuộc Đoàn LS tỉnh Đắk Nông (có mặt).

- Người bị hại có kháng cáo:

1. Võ Văn V – sinh năm 1985 (có mặt);

2. Nguyễn Thị D – sinh năm 1988 (có mặt);

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: có Luật sư Nguyễn Văn H - Đoàn LS tỉnh Đắk Nông (có mặt);

- Người có liên quan đến kháng cáo: ông Võ Văn Y (cha bị cáo, có mặt);

Cùng địa chỉ: B, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông.

Trong vụ án còn có Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 19 – 02 - 2020, Võ Văn T thuê xe ô tô nhãn hiệu Mazda, BKS: 48C - 040.15 của anh Võ Văn V ở gần nhà T, với giá tiền thuê 700.000đ/ngày để chở ông Võ Văn Y (*bố của T*) đi chùa ở tỉnh Bình Phước, việc trao đổi thỏa thuận thuê xe giữa hai bên chỉ trao đổi bằng miệng. Do xe ô tô anh V đang thế chấp tại Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển (BIDV) Phòng giao dịch xã Nhân Cơ trực thuộc Chi nhánh tỉnh Đắk Nông để vay tiền nên anh V đưa cho T giấy chứng nhận đăng ký xe (*bản photo có công chứng*) và sổ đăng kiểm xe để T sử dụng. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, T chở ông Y về lại nhà tại xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông. Bà Trần Thị T (*mẹ của T*) đưa cho T số tiền 1.000.000đ để thanh toán tiền thuê xe nhưng T không trả xe cho anh V mà điều khiển xe ô tô đến chở Trần Quốc H (*bạn của T*) ra thị trấn Kiến Đức, huyện Đắk Rlấp, tỉnh Đắk Nông chơi. Anh V không thấy T trả xe nên điện thoại cho T hỏi, thì T nói cho thuê thêm 1 ngày nữa, rồi tắt máy điện thoại. Sáng ngày 20/02/2019, T để xe ô tô BKS: 48C- 040.15 tại cây xăng Anh Khoa thuộc xã Nhân Cơ, huyện Đắk Rlấp. Sau đó được Võ Minh Hải, điều khiển xe ô tô (chở T, Trần Quốc H đi xuống cửa khẩu Mộc Bài, tỉnh Tây Ninh để sang Campuchia đánh bạc. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, T và Trần Quốc H quay về lại huyện Đắk Rlấp và ngủ trên xe ô tô BKS 48C-040.15 tại cây xăng Anh Khoa.

Sáng ngày 21/02/2019, T điều khiển xe ô tô BKS: 48C - 040.15 chở Trần Quốc H đến TP Gia Nghĩa đón Nguyễn Đức P và Trần Thị Thanh T để tiếp tục đi sang Campuchia đánh bạc. Khi đến cách cửa khẩu Mộc Bài, tỉnh Tây Ninh khoảng 1 km, thì Nguyễn Đức P và Trần Thị Thanh T xuống xe và đi sang Campuchia bằng đường chính ngạch (*có hộ chiếu*), còn T điều khiển xe ô tô đến để tại bãi giữ xe của sông bạc (*không nhớ vị trí và biển hiệu*), rồi T và Trần Quốc H được xe ôm chở sang Campuchia bằng đường tiểu ngạch với giá tiền 1.000.000đ/người/lượt. Khi đi T cầm theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô (*bản photo*), bảo hiểm xe và sổ đăng kiểm xe ô tô BKS: 48C- 040.15, mục đích để vào sông bạc nếu đánh thua hết tiền thì sẽ cầm cố xe. Đến sông bạc Lasvegas tại Campuchia, T gặp lại Nguyễn Đức P và nhờ Nguyễn Đức P tìm người cầm cố xe ô tô. Một lúc sau, có 01 người đàn ông tên Phương (*trú tại huyện Bù Đăng, tỉnh, Bình Phước, chưa xác định được nhân thân*) đến gặp T, sau khi kiểm tra giấy tờ xe, Phương thấy xe không đúng tên người cầm cố nên không đồng ý cầm. Sau đó, T cầm cố xe ô tô BKS 48C - 040.15 cho 1 người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch làm dịch vụ cầm đồ trong sông bạc Lasvegas tại Campuchia lấy số tiền 100 triệu đồng và đánh bạc thua hết, rồi T và Trần Quốc H quay về lại Việt Nam. Do không có tiền chuộc xe ô tô để trả lại cho anh Võ Văn V nên T đã bỏ trốn khỏi địa phương nơi cư trú.

Anh Võ Văn V không thấy T trả xe đã nhiều lần gọi điện thoại cho T nhưng T đã tắt máy không liên lạc được nên ngày 23/7/2019 đã làm đơn tố giác tố cáo hành vi của

Võ Văn T gửi Công an huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông. Sau khi tiếp nhận đơn, Công an huyện Tuy Đức tiến hành xác minh ban đầu nhận thấy giá trị tài sản bị chiếm đoạt trên 500 triệu đồng nên đã chuyển hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông để xử lý theo thẩm quyền. Sau đó T bị khởi tố, đến ngày 28/7/2020 T bị bắt theo Quyết định truy nã tại xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ đã khai nhận nội dung sự việc. Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã ban hành thông báo truy tìm phương tiện là xe ô tô BKS 48C - 040.15 nhưng đến nay chưa có kết quả.

Bản kết luận định giá tài sản số: 28 ngày 12/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông kết luận giá trị còn lại đến ngày 19/02/2019 của xe ô tô BKS 48C – 040.15 là: 588.195.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 55/2020/HS-ST ngày 25 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông quyết định:

Tuyên bố bị cáo Võ Văn T phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Căn cứ khoản 4 Điều 175; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Văn T 12 (Mười hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28 – 7 – 2020.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 03/12/2020 các bị cáo Võ Văn T có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 07/12/2020 bị hại Võ Văn V, Nguyễn Thị D đề nghị tăng hình phạt cho bị cáo T và đề nghị xem xét dấu hiệu bỏ lọt tội phạm đối với ông Võ Văn Y, cha bị cáo T.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo T và bị hại vẫn giữ nguyên kháng cáo; Bị cáo cho rằng mức án sơ thẩm tuyên là quá nặng; còn bị hại cho rằng ông Y là người trực tiếp hỏi thuê xe chứ không phải là bị cáo T.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng sau khi xét xử sơ thẩm gia đình bị cáo có khắc phục thêm cho phía bị hại thêm 02 lần với số tiền 20.000.000 đồng (tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Nông) nên đề nghị cấp phúc thẩm giảm án cho bị cáo.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại yêu cầu xem xét trách nhiệm có liên quan đến anh Nguyễn Đức P, anh Trần Quốc H (bạn của bị cáo) và ông Võ Văn Y (cha bị cáo); đề nghị cấp phúc thẩm hủy án để trả hồ sơ điều tra bổ sung vì cho rằng những người này biết việc bị cáo chiếm đoạt xe của bị hại.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về xử lý vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ, thể hiện: Ngày 19/02/2019 bị cáo Võ Văn T trú tại xã Q, huyện T, tỉnh Đắk

Nông thuê xe ô tô nhãn hiệu Mazda, BKS: 48C - 040.15 của anh Võ Văn V ở gần nhà, với giá tiền thuê 700.000đồng/ngày để chở ông Võ Văn Y (*bố của bị cáo*) đi chùa ở tỉnh Bình Phước. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, bị cáo T chở ông Y về lại nhà nhưng bị cáo không trả xe cho anh V mà điều khiển xe ô tô đến chở Trần Quốc H (*bạn của T*) ra thị trấn Kiến Đức, huyện Đắc Rắp, tỉnh Đắk Nông chơi. Anh V không thấy T trả xe nên điện thoại cho T hỏi, thì T nói cho thuê thêm 1 ngày nữa, rồi tắt máy điện thoại. Đến sáng ngày 21/2/2020 bị cáo điều khiển xe đến cửa khẩu Mộc Bài, tỉnh Tây Ninh để sang Campuchia đánh bạc, khi đánh bạc thua hết tiền nên nảy sinh ý định và đưa xe đi cầm cố được số tiền 100.000.000 đồng sau đó T bỏ trốn. Ngày 23/7/2019 bị hại V đã làm đơn tố giác tố cáo hành vi của Võ Văn T gửi Công an huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

Theo kết luận định giá tài sản thì giá trị còn lại của xe ô tô BKS 48C – 040.15 bị chiếm đoạt là 588.195.000 đồng.

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2020/HS-ST ngày 25 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông tuyên bố bị cáo Võ Văn T phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo Điều 175 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2]. Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và đề nghị tăng nặng hình phạt của bị hại thấy rằng: Tội phạm bị cáo thực hiện là đặc biệt nghiêm trọng (có mức hình phạt từ 12 năm đến 20 năm); Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì động cơ vụ lợi, muốn có tiền đánh bạc mà bị cáo đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh trật tự an toàn xã hội. Án sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là phù hợp.

Tuy nhiên, việc Tòa sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ “*khắc phục hậu quả*” theo điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là chưa đúng với tinh thần hướng dẫn tại công văn Số: 64/TANDTC-PC ngày 03/4/2019 của Tòa án nhân dân Tối cao. Trong vụ án này bị cáo T mới bồi thường cho bị hại số tiền 10 triệu đồng trên số tiền bị cáo chiếm đoạt 578.195.000 đồng là không đáng kể (chưa được $\frac{1}{2}$); Mặc dù tại phiên tòa phúc thẩm, Luật sư bào chữa cho bị cáo có cung cấp thêm 02 Biên lai thu tiền của Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Nông thể hiện có nộp khắc phục thêm 02 lần (ngày 14/5/2021 và ngày 17/12/2021) với số tiền 20.000.000 đồng. Nhưng tổng số tiền bị cáo khắc phục hậu quả vẫn còn rất nhỏ so với thiệt hại thực tế nên bị cáo chỉ được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự theo hướng dẫn trên.

Do bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới, chỉ còn 01 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; trong khi số tiền bị cáo chiếm đoạt hơn mức khởi điểm (trên 500.000.000 đồng). Vì vậy, Tòa sơ thẩm xử phạt bị cáo 12 năm 06 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[3]. Đối với kháng cáo của bị hại cho rằng bỏ lọt tội phạm là ông Võ Văn Y, thấy rằng: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm phía bị hại không đặt ra vấn đề này. Mặt khác, tại Đơn tố giác tội phạm ngày 23/7/2019 do chính bị hại V viết thể hiện: “*Vào khoảng 4 giờ sáng ngày 19/2/2019 anh Võ Văn T có vào nhà tôi thuê xe một ngày để chở bố đi giải hạn đầu năm, anh T bảo chiều mang xe về trả nhưng anh T không*

trả xe cho tôi... Tôi thấy hành vi của anh T là lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của tôi là chiếc ô tô biển số kiểm soát 48C-04015 bán tải BT50". Như vậy, việc bị hại kháng cáo cho rằng phải xử lý đối với ông Võ Văn Y, cũng như quan điểm của Luật sư bảo vệ cho người bị hại đề nghị hủy án, trả hồ sơ điều tra bổ sung là chưa đủ cơ sở. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị bác kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp.

[4]. Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5]. Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Võ Văn T và của bị hại Võ Văn V, Nguyễn Thị D; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2020/HS-ST ngày 25 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Văn T phạm tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*".
2. Căn cứ khoản 4 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Văn T 12 (*Mười hai*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/7/2020.

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSND cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh (1);
- TAND tỉnh Đắk Nông (1);
- VKSND tỉnh Đắk Nông (1);
- Công an tỉnh Đắk Nông (1);
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông (1);
- Cục THADS tỉnh Đắk Nông (1);
- Trại giam Công an tỉnh Đắk Nông;
- Bị cáo (1); Người bào chữa cho bị cáo;
- Bị hại; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án (3), 16b (PMT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chung Văn Kết